TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **21**/2024/QĐCNHGT-DSST	*Cầu Giấy, ngày 23 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T và Công ty Cổ phần Đầu tư H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01/7/2024 của Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T; Địa chỉ: Tầng A, số 36 T, Phường D, Quận C, Hà Nội;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2024, về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ nội dung vụ việc của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T; Địa chỉ: Tầng A, số 36 T, Phường D, Quận C, Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H; Chức vụ: Giám đốc Công ty;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Nam T; Địa chỉ: Tầng B, Tòa nhà V, số 01 Đ, phường M, quận N, thành phố Hà Nội, Việt Nam; (Theo Giấy ủy quyền ngày 01/07/2024);

Người bị kiện: Công ty Cổ phần Đầu tư H; Địa chỉ: 14-15A, Tầng D, Tòa nhà C, số 117 T, Phường T, Quận C, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân H; Chức vụ: Giám đốc Công ty;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đăng S; Địa chỉ: Số 3/6/9 TH, phường N, quận H, thành phố Hà Nội (Theo Giấy ủy quyền ngày 08/8/2024);

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại Khoản 2 Điều 32 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Xác nhận Công ty Cổ phần Đầu tư H còn nợ Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T số tiền nợ gốc là: **798.667.417 đồng** *(Bằng chữ: Bảy trăm chín mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn bốn trăm mười bảy đồng);* Khoản tiền lãi tính đến ngày 09/8/2024 là: **251.135.149 đồng** (*Bằng chữ: Hai trăm năm mươi một triệu một trăm ba mươi năm nghìn một trăm bốn mươi chín đồng*) theo Hợp đồng kinh tế số 1704/2021/HĐKT/LUXSHARE-CT4-HC-TDP V/v cung cấp, lắp đặt vách cửa nhôm kính ngày 17/04/2021 và Hợp đồng kinh tế số 0712/2020/HĐKT/GOERTEK-HC-TDP ngày 20/02/2020.

Hai bên cùng thống nhất giảm 50.000.000đ *(Năm mươi triệu đồng)* trong khoản lãi mà Công ty Cổ phần Đầu tư H phải trả cho Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T. Số tiền lãi còn lại mà Công ty Cổ phần Đầu tư H còn phải trả Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T là **201.135.149 đồng.** Tổng cộng số tiền Công ty Cổ phần Đầu tư H sẽ có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T là **999.802.566 đồng** (*Bằng chữ: Chín trăm chín mươi chín triệu tám trăm linh hai nghìn năm trăm sáu mươi sáu đồng*);

1.2. Buộc Công ty Cổ phần Đầu tư H phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T tổng số tiền nợ gốc và lãi là **999.802.566 đồng** (*Bằng chữ: Chín trăm chín mươi chín triệu tám trăm linh hai nghìn năm trăm sáu mươi sáu đồng*) theo Hợp đồng kinh tế số 1704/2021/HĐKT/LUXSHARE-CT4-HC-TDP V/v cung cấp, lắp đặt vách cửa nhôm kính ngày 17/04/2021 và Hợp đồng kinh tế số 0712/2020/HĐKT/GOERTEK-HC-TDP ngày 20/02/2020;

1.3. Hai bên thoả thuận lộ trình thanh toán cụ thể như sau:

Công ty Cổ phần Đầu tư H sẽ thanh toán cho Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T khoản tiền **999.802.566 đồng** (*Bằng chữ: Chín trăm chín mươi chín triệu tám trăm linh hai nghìn năm trăm sáu mươi sáu đồng*) trước ngày 15/09/2024 bằng cách chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng dưới đây của Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T:

Chủ tài khoản	CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG T
Số tài khoản	19036463359XXX
Tại	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam
Chi nhánh	CN TCB Thăng Long

Mọi khoản chi phí, lệ phí phải trả cho ngân hàng sẽ do Công ty Cổ phần Đầu tư H chịu.

Trường hợp Công ty Cổ phần Đầu tư H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên, thì Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T được yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc Công ty Cổ phần Đầu tư H phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ là 999.802.566 đồng. Nếu Công ty Cổ phần Đầu tư H đã thanh toán được một phần thì phải thanh toán số tiền còn lại chưa thanh toán của số tiền 999.802.566 đồng tính đến thời điểm vi phạm và lãi chậm trả (lãi chậm trả/số tiền gốc chưa thanh toán) theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:
- *Các bên yêu cầu;*
- *VKSND Q. Cầu Giấy;*
- *CQTHADS Q. Cầu Giấy;*
- *Lưu VP, hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thụ